TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2017/QĐST-LĐ	*Tân Thành, ngày 07 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 124/2017/TLST-LĐ ngày 03 tháng 5 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Thân Văn T, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Quảng Ngãi.
Ủy quyền tham gia tố tụng cho: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1977.
Địa chỉ: Số L đường M, Phường Q, quận P, TP. Hồ Chí Minh.
(Giấy ủy quyền ngày 24/3/2017).

Bị đơn: Công ty TNHH Đ.
Địa chỉ: KCN Mỹ Xuân A, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
Người đại diện hợp pháp: Ông C, chức vụ: Tổng giám đốc.
Ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1971.
Địa chỉ: Số L, Đường M, phường T, Quận P, TP. Hồ Chí Minh.
(Giấy ủy quyền lập ngày 15/5/2017).

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện hợp pháp của ông Thân Văn T và người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Đ cùng thỏa thuận thống nhất như sau:

- Ông Thân Văn T và Công ty TNHH Đ đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động số 03/01/2011/CT-1NAM đã ký ngày 03/01/2011.

- Công ty TNHH Đ xác nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho ông Thân Văn T tiền lương từ tháng 01/2015 đến tháng 5/2015 là 20.250.000đ (*hai mươi triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày ông Thân Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Đ chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty TNHH Đ còn phải trả thêm cho ông Thân Văn T khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH Đ tự nguyện chịu 304.000đ (*ba trăm lẻ tư ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

Đặng Đức Hào